

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2017/HSST

Ngày: 26/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc.

Ông Nguyễn Đức Thọ.

- Thư ký Tòa án: Ông Nguyễn Trần Hiền Quang – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Tuyết Sương – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26/12/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 122/2017/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Thành Đ. Sinh năm: 1990. Nơi cư trú: thôn H, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ văn hóa: 10/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Họ và tên cha: Lê Văn H, sinh năm: 1960. Họ và tên mẹ: Hồ Thị S, sinh năm: 1962. Anh chị em ruột: Có 04 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm: 1992. Vợ: Trần Thị H đã ly hôn. Con: Có 01 con, sinh năm: 2011. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ/giam ngày 23/8/2017 đến ngày 10/11/2017 được tại ngoại - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:** Vợ chồng ông Lê Văn H, sinh năm: 1960. Có mặt.

Bà Hồ Thị S, sinh năm: 1960. Vắng mặt.

Nơi cư trú: thôn H, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Ông Nguyễn Đăng L, sinh năm: 1988. Có đơn xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lê Thành Đ, sinh năm 1990 là con của ông Lê Văn H, sinh năm 1960 và bà Hồ Thị S, sinh năm 1962, đều trú tại: thôn H, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thỉnh thoảng Đ có mượn chiếc xe máy hiệu Kubota L2600 của ông H, bà S để đi chở hàng thuê lấy tiền tiêu xài. Đến ngày 10/02/2017, Đ qua nhà ông H, bà S không thấy ai ở nhà nên gọi điện thoại cho bà S hỏi mượn xe máy kéo để đi chở hàng. Bà S đồng ý nên Đ điều khiển xe máy kéo chạy đi chở hàng. Trên đường đi, Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên để lấy tiền trả nợ. Trước đây Đ từng hỏi Nguyễn Đăng L, sinh năm 1988, trú tại: thôn Đ, xã N, huyện Đ và biết L có cầm cố tài sản nên Đ điều khiển xe máy kéo đến gặp L. Sau khi thỏa thuận giá xong, Đ đã viết giấy mua bán và bán chiếc xe trên cho L với giá 80.000.000đ. Số tiền bán xe, Đ tiêu xài hết. Đến ngày 11/02/2017, không thấy Đ đem xe về ông H, bà S có gọi điện cho Đ thì Đ nói đã bán chiếc xe trên ở huyện D. Không đồng ý với hành vi của Lê Thành Đ nên ông H làm đơn tố cáo đến công an huyện Đ. Quá trình điều tra, Công an làm việc và thu giữ 01 xe máy kéo Kubota L2600 tại nhà Nguyễn Đăng L.

Về vật chứng của vụ án: 01 xe kéo hiệu Kubota L2600 tại thông báo định giá tài sản số 30 ngày 29/4/2017 của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ xác định giá trị chiếc xe ô kéo hiệu Kubota L2600 có trị giá là: 50.000.000đồng (năm mươi triệu đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được trả lại cho người bị hại. Gia đình Lê Thành Đ đã khắc phục số tiền 80.000.000đồng cho ông L, ông L đã nhận đủ tiền và không yêu cầu gì thêm.

Trong quá trình điều tra bị can Lê Thành Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn bãi nại nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 101/CT - VKS ngày 23/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Lê Thành Đ về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 140 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị Lê Thành Đ phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 140 Bộ luật hình sự và đề nghị áp dụng điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thành Đ từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng. Về trách nhiệm hình sự đã bồi thường xong không xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Thành Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Thành Đ phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 140 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo Đạt là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có sức khỏe nhưng không chịu lao động mà lạm dụng tín nhiệm trong mối quan hệ gia đình mượn tài sản rồi nảy sinh ý định chiếm đoạt, sử dụng tài sản của người khác vào mục đích bất hợp pháp để lấy tiền tiêu xài cá nhân dẫn đến không có khả năng trả lại cho chủ sở hữu. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự an toàn tại địa phương thể hiện sự xem thường của pháp luật. Do vậy, hành vi của bị cáo phải bị xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện và phòng ngừa chung, đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm. Tại phiên tòa hôm nay, cũng như trong quá trình điều tra bị cáo Đạt đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, người bị hại đồng thời là cha mẹ của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo nhất thời phạm tội lần đầu nên cần áp dụng điểm b, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Từ những phân tích và nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy không cần cần thiết phải cách ly bị cáo Đ ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đ hình phạt tù cho hưởng án treo như thể cũng đủ tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung đồng thời cũng thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong, không ai yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thành Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

-Tuyên bố bị cáo Lê Thành Đ phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng điểm d, khoản 2 Điều 140; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thành Đ 24 (hai bốn) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (bốn tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương theo dõi, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại

khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. (Đã giải thích chế định chấp hành án treo).

-Về án phí : Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Thành Đ phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo Lê Thành Đ, người bị hại ông Lê Văn H có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xét xử phúc thẩm. Riêng người bị hại bà Hồ Thị S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đăng L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ.
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.
- Bị cáo.
- Người bị hại.
- Lưu HS, AV.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Ngọc Vũ